

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG, GIAO THÔNG 289
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG, GIAO THÔNG 289

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107925689

3. Ngày thành lập: 18/07/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 123, phố Cầu Cốc, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0984 226 969

Fax:

Email: Khaihoang0272@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
2.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế nội, ngoại thất công trình; - Thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp; - Thiết kế xây dựng công trình giao thông; - Thiết kế xây dựng công trình cấp - thoát nước; - Giám sát công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; - Giám sát công trình xây dựng giao thông; - Giám sát công trình cấp - thoát nước;	7110
3.	Khai thác quặng sắt	0710
4.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
5.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: + Sửa chữa phần cơ, phần điện, hệ thống đánh lửa tự động, + Bảo dưỡng thông thường, + Sửa chữa thân xe, + Sửa chữa các bộ phận của ô tô, + Rửa xe, đánh bóng, phun và sơn, + Sửa tấm chắn và cửa sổ, + Sửa ghế, đệm và nội thất ô tô, + Sửa chữa, bơm vá xăm, lốp ô tô, lắp đặt hoặc thay thế, + Xử lý chống gỉ,	4520
6.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130

7.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác Chi tiết: - Sản xuất gỗ mảnh hoặc gỗ thớ, - Sản xuất gỗ ván ghép - Sản xuất gỗ dán mỏng, gỗ trang trí ván mỏng.	1621
8.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan	4661
9.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
10.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;	4659
12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh;	4663
13.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
14.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ nhà nghỉ, khách sạn;	5510
15.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép, tôn;	4662
16.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820
17.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
18.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
19.	Cho thuê xe có động cơ	7710
20.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
21.	Sản xuất rượu vang	1102
22.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
23.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
24.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
25.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600

26.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810(Chính)
27.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Mua bán rượu, bia, nước giải khát	4633
28.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
29.	Xây dựng nhà các loại	4100
30.	Xây dựng công trình công ích	4220
31.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
32.	Phá dỡ	4311
33.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
34.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
35.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý;	4610
36.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
37.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính);	7730
38.	Đại lý du lịch Chi tiết: Dịch vụ du lịch;	7911
39.	Điều hành tua du lịch	7912
40.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu hàng hóa; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299
41.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
42.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: + Chồng âm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà,	4390
43.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
44.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
45.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện	4759
46.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

47.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
48.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
49.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
50.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
51.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
52.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
53.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932
54.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh;	4752
55.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
56.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
57.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Trang trí nội thất, ngoại thất;	7410
58.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo Chi tiết: Mua bán thuốc lá;	4634
59.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Dịch vụ ăn uống, vui chơi giải trí;	5610

6. Vốn điều lệ: 99.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	LÊ VĂN HOÀNG	Số 309, nhà A, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	35.000.000.000	35,360	012954878	
2	NGUYỄN KHẢ HOA	Thôn 5, Xã Phùng Xá, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	32.000.000.000	32,320	111846760	

3	VŨ PHI LONG	Thôn 4, Xã Phùng Xá, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	32.000.000.000	32,320	001088002560	
---	----------------	--	----------------	--------	--------------	--

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ VĂN HOÀNG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 22/10/1972

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 012954878

Ngày cấp: 11/05/2007

Nơi cấp: *Công an thành phố Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 309, nhà A, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 309, nhà A, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội